

Số: 214/QĐ-ĐHCN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng cho các sinh viên
Đạt danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp trường
Năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 214/2004/QĐ-TTG ngày 24/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 01/2005/QĐ-BCN ngày 10/01/2005 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản cuộc họp bình chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường năm học 2018 - 2019 ngày 01/12/2019;

Xét đề nghị của Ban Thư ký Hội sinh viên trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng giấy khen cho 87 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Tặng tiền thưởng cho mỗi sinh viên là 500.000đ

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Công tác sinh viên, Ban tư ký Hội sinh viên trường và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Phan Hồng Hải

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG
Sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường
Năm học 2018 - 2019
(Kèm theo Quyết định số 241/QĐ-ĐHCN ngày 11 tháng 12 năm 2019)



STT	Họ và tên	MSSV	Đơn vị	Số tiền
1	Đặng Văn Hường Anh	18062041	Khoa Công nghệ Động lực	500,000
2	Dương Tùng Bách	17037231	Khoa Công nghệ Hóa học	500,000
3	Tô Trường Bảo	16029371	Viện KHCN&QL Môi trường	500,000
4	Nguyễn Thị Ngọc Bích	17053151	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
5	Nguyễn Vũ Ca	17070551	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
6	Trần Quỳnh Giang Châu	17001455	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
7	Trương Thành Công	17086661	Khoa Công nghệ Thông tin	500,000
8	Phan Ngọc Đạt	16047681	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
9	Trần Thị Ngọc Diệu	15050291	Khoa Ngoại ngữ	500,000
10	Trần Công Đoàn	17087091	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
11	Nguyễn Thị Thùy Dung	15078381	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
12	Đoàn Thị Thùy Dương	17089611	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
13	Đặng Thị Mỹ Duyên	16050901	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
14	Nguyễn Hồng Hoài Giang	16042791	Khoa Tài chính - Ngân hàng	500,000
15	Nguyễn Thị Thu Hà	16025511	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
16	Phạm Thị Thu Hà	17073351	Khoa Kế toán - Kiểm toán	500,000
17	Phan Văn Hải	16000425	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
18	Nguyễn Thị Thanh Hằng	18075521	Khoa Công nghệ Hóa học	500,000
19	Bùi Thị Hiền	16036951	Khoa Công nghệ May - Thời trang	500,000
20	Nguyễn Thị Hiệp	17041181	Khoa Công nghệ Thông tin	500,000
21	Nguyễn Minh Hiệp	18035371	Khoa Công nghệ Thông tin	500,000
22	Võ Thị Cẩm Hoa	16001105	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
23	Trần Thị Quỳnh Hoa	18061261	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
24	Nguyễn Lê Hiền Hòa	16050091	Viện Công nghệ Sinh học - Thực phẩm	500,000
25	Tô Thị Thanh Huệ	17074291	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000



26	Phan Thị Tuyết	Hương	15013931	Viện KHCN&QL Môi trường	500,000
27	Trần Gia	Huy	18047551	Khoa Ngoại ngữ	500,000
28	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	17033071	Khoa Công nghệ May - Thời trang	500,000
29	Nguyễn Thị Phương	Huyền	18053371	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
30	Trương Văn	Khải	18092361	Khoa Công nghệ Điện	500,000
31	Nguyễn Hoàng	Khan	18025341	Khoa Công nghệ Động lực	500,000
32	Nguyễn Vĩnh	Khang	17084491	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
33	Phan Hoàng	Khánh	17107071	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
34	Nguyễn Duy	Khánh	18045281	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
35	Phan Thị Mỹ	Khuyên	17025041	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
36	Lê Tuấn	Kiệt	17066651	Khoa Công nghệ Cơ khí	500,000
37	Nguyễn Thị Thanh	Lệ	17009261	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
38	Nguyễn Thị Khánh	Linh	17061231	Viện Công nghệ Sinh học - Thực phẩm	500,000
39	Đặng Ngọc	Linh	18082921	Khoa Công nghệ Cơ khí	500,000
40	Ngô Đình	Luật	17008671	Khoa Công nghệ Động lực	500,000
41	Lê Thị Trà	My	16024741	Viện Công nghệ Sinh học - Thực phẩm	500,000
42	Nguyễn Thị Trà	My	17031111	Viện KHCN&QL Môi trường	500,000
43	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ	17014181	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
44	Võ Hoài	Nam	18071611	Khoa Công nghệ Cơ khí	500,000
45	Trần Thị Thiên	Nga	17051411	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
46	Trương Thị Thuý	Ngân	18055951	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
47	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	18060981	Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh	500,000
48	Nguyễn Thị Yên	Nguyên	17069351	Khoa Kế toán - Kiểm toán	500,000
49	Phạm Thị Kiều	Nhi	18067561	Khoa Công nghệ Hóa học	500,000
50	Thái Hồng	Nhung	17053931	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
51	Lê Thị	Nhung	17062371	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
52	Đinh An	Ninh	17043151	Khoa Công nghệ Cơ khí	500,000
53	Trần Văn	Phúc	15074061	Khoa Công nghệ Thông tin	500,000
54	Nguyễn Trọng Anh	Quân	18054661	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
55	Phạm Đăng	Quang	17045861	Khoa Công nghệ May - Thời trang	500,000
56	Lai Trung	Quốc	15047101	Viện KHCN&QL Môi trường	500,000

57	Nguyễn Phạm Thúy	Quỳnh	18026501	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
58	Nguyễn Phước	Sang	17069611	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
59	Nguyễn Thị Thảo	Tâm	16055871	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
60	Nguyễn Thái	Tân	18068301	Khoa Kỹ thuật Xây dựng	500,000
61	Lê Hoàng	Tấn	18091741	Khoa Ngoại ngữ	500,000
62	Hồ Văn	Thái	15022561	Khoa Ngoại ngữ	500,000
63	Nguyễn Hoàng	Thái	16021751	Khoa Công nghệ Cơ khí	500,000
64	Nguyễn Quang	Thăng	17053001	Khoa Công nghệ Thông tin	500,000
65	Trần Thị Trang	Thanh	16039721	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
66	Bùi Thị Phương	Thành	16055661	Khoa Luật	500,000
67	Nguyễn Nhật	Thành	18074491	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
68	Nguyễn Võ Quang	Thịnh	17015471	Khoa Ngoại ngữ	500,000
69	Hà Thị Mỹ	Thoa	18098371	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
70	Lê Nguyễn Minh	Thư	17009901	Khoa Ngoại ngữ	500,000
71	Lê Nguyễn Anh	Thư	17055851	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
72	Nguyễn Thị	Thương	16001175	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
73	Nguyễn Thị Phương	Thủy	18060941	Khoa Luật	500,000
74	Võ Thị Thu	Thủy	18078731	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
75	Nguyễn Phương	Thy	15059261	Khoa Ngoại ngữ	500,000
76	Lê Thị Thủy	Tiên	17000735	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
77	Nguyễn Thị Kim	Tiến	17090301	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
78	Nguyễn Thị Kim	Tiền	16045531	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
79	Lại Thị Thùy	Trang	16000915	Khoa Kinh tế - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
80	Lê Thị Kiều	Trinh	18018771	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
81	Bùi Đức	Trọng	16045381	Khoa Công nghệ Điện	500,000
82	Trương Quốc	Trung	17008021	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
83	Lê Văn	Tú	17099071	Khoa Quản trị kinh doanh	500,000
84	Nguyễn Triệu Như	Tuyền	17043091	Khoa Ngoại ngữ	500,000
85	Lương Thị Thục	Uyên	16036571	Viện KHCN&QL Môi trường	500,000
86	Nguyễn Dương Thục	Vi	17055791	Khoa Thương mại - Du lịch	500,000
87	Lê Tấn	Việt	18001065	Khoa Công nghệ - Phân hiệu Quảng Ngãi	500,000
TỔNG CỘNG					43,500,000

